TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 55 /2018/DS-ST
Ngày 27 – 4 – 2018
V/v tranh hợp đồng vay

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Trọng Tâm
Bà Trần Kim Nguyện
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2018/TLST-DS, ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2018/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Xuân H; Cư trú tại số nhà 140, đường kinh xáng A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh G. có mặt.

- *Bị đơn:* anh Lư Trí T và Lư Thanh Th; Cùng cư trú tại 297/97, đường H, khóm K, phường C, thành phố D, tỉnh G. anh Lư Thanh T có mặt, anh Lư Trí Th vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Bà Nguyễn Xuân H trình bày : vào ngày 21/11/2017 bà có cho anh Lư Thanh T và Lư Trí Th vay 180.000.000đ, khi vay hẹn sau 30 ngày sẽ thanh toàn nhưng đến nay chưa trả cho bà. Nay bà yêu cầu anh Lư Thanh T và anh Lư Trí Th trả cho bà số tiền 180.000.000đ vốn, không yêu cầu tính lãi.

Anh Lư Thanh T trình bày : anh thừa nhận có vay của bà Nguyễn Xuân H số tiền 180.000.000đ nhưng số tiền này là do anh nhận hết nên anh đồng ý trả cho bà Hoa toàn bộ khoản tiền này.

Đối với anh Lư Trí Th Tòa án có triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì nên tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]Về thủ tục tố tụng : anh Lư Trí Th đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vay tài sản, được thể hiện tại hợp đồng vay tiền ngày 21/11/2017. Xét thấy số tiền vốn mà đôi bên giao dịch với nhau là phù hợp nên không cần phải điều chỉnh.

Tại phiên tòa bà H yêu cầu anh Lư Trí Th và Lư Thanh T trả cho bà số tiền 180.000.000đ vốn. Anh Lư Thanh T đồng ý thanh toán cho bà H toàn bộ khoản tiền này nhưng xin được trả dần. Bà H không đồng ý theo yêu cầu anh Lư Thanh T đặt ra mà yêu cầu cả hai anh Lư Trí Th và Lư Thanh T cùng có trách nhiệm thanh toán cho bà số tiền 180.000.000đ.

Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng khi ký hợp đồng vay tiền thì có cả anh Lư Trí Th và anh Lư Thanh T cùng có mặt và ký tên, vì vậy nên cần buộc cả hai người cùng phải có nhiệm thanh toán khoản tiền 180.000.000đ cho bà H là phù hợp.

Về khoản tiền lãi bà H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với việc anh Lư Thanh T xin được trả dần hàng tháng, xét thấy vấn đề này thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 463,466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Xuân H. Buộc anh Lư Trí Th và anh Lư Thanh T cùng liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Xuân H số tiền 180.000.000đ.

Kể từ ngày bà Nguyễn Xuân H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lư thanh T và anh Lư Trí Th không thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Lư Thanh T và anh Lư Trí Th phải chịu 9.000.000đ (chưa nộp). Bà H không phải nộp, ngày 02/02/2018 bà đã dự nộp 4.775.000đ được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điêù 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà H, anh Lư Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lư Trí Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sư;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ